

Bài 15. **Vẽ tranh** **VẼ CHÂN DUNG**

I - MỤC TIÊU

- HS nhận biết được đặc điểm của một số khuôn mặt người.
- HS biết cách vẽ và vẽ được tranh chân dung theo ý thích.
- HS biết quan tâm đến mọi người.

II - CHUẨN BỊ

Giáo viên

- SGK, SGV.
- Một số ảnh chân dung.
- Một số tranh chân dung của hoạ sĩ, của HS và tranh ảnh về đề tài khác để so sánh.
- Hình gợi ý cách vẽ.

Học sinh

- SGK.
- Giấy vẽ hoặc vở thực hành.
- Bút chì, tẩy, màu vẽ.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

Giới thiệu bài

GV tìm cách giới thiệu bài hấp dẫn và phù hợp với nội dung.

Hoạt động 1 : Quan sát, nhận xét

- GV giới thiệu ảnh và tranh chân dung để HS nhận ra sự khác nhau của chúng :
 - + Ảnh được chụp bằng máy nên rất giống thật và rõ từng chi tiết ;
 - + Tranh được vẽ bằng tay, thường diễn tả tập trung vào những đặc điểm chính của nhân vật.
- GV có thể cho HS so sánh tranh chân dung và tranh đề tài sinh hoạt để các em phân biệt được hai thể loại này.
- GV yêu cầu HS quan sát khuôn mặt của bạn để thấy được :
 - + Hình dáng khuôn mặt (hình trái xoan, hình vuông, hình tròn,...) ;
 - + Tỷ lệ dài ngắn, to nhỏ, rộng hẹp của trán, mắt, mũi, miệng, cằm,...
- GV tóm tắt :
 - + Mỗi người đều có khuôn mặt khác nhau ;

- + Mắt, mũi, miệng của mỗi người có hình dạng khác nhau ;
- + Vị trí của mắt, mũi, miệng,... trên khuôn mặt của mỗi người một khác (xa, gần, cao, thấp,...).



Hình 1. Chân dung (Ảnh)



Hình 2. Tranh chân dung

Hoạt động 2 : Cách vẽ chân dung

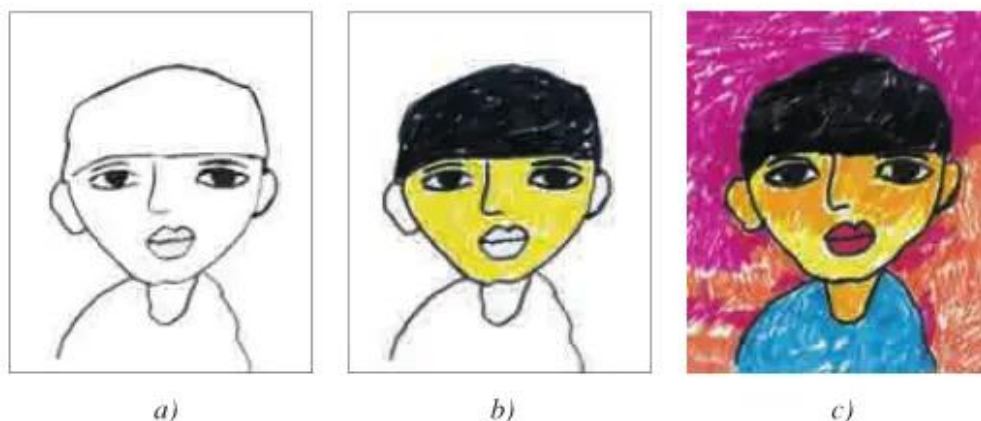
- GV gợi ý HS cách vẽ hình (xem hình ở trang 37 SGK).
Quan sát người mẫu, vẽ hình từ khái quát đến chi tiết :
- + Phác hình khuôn mặt theo đặc điểm của người định vẽ cho vừa với tờ giấy ;
- + Vẽ cổ, vai và đường trục của mặt ;
- + Tìm vị trí của tóc, tai, mắt, mũi, miệng,... để vẽ hình cho rõ đặc điểm.

Ví dụ :

- Trán cao hay thấp
- Mắt to hay nhỏ
- Mũi dài hay ngắn
- Miệng rộng hay hẹp
- Tóc dài hay ngắn,...
- + Vẽ các nét chi tiết đúng với nhân vật.
- GV gợi ý HS cách vẽ màu (xem hình ở trang 37 SGK).
- + Vẽ màu da, tóc, áo ;
- + Vẽ màu nền ;
- + Có thể trang trí cho áo thêm đẹp và phù hợp với nhân vật.

Lưu ý :

- Khi hướng dẫn, GV có thể vẽ phác lên bảng hình một số khuôn mặt khác nhau.
- Vẽ phác hình tóc, mắt, mũi, miệng khác nhau ở các khuôn mặt để HS quan sát thấy được đặc điểm riêng của mỗi người.
- Đối với HS lớp 4, vẽ chân dung chỉ dừng lại ở mức độ : vẽ được khuôn mặt đầy đủ mắt, mũi, miệng,... vừa với tờ giấy. Dựa vào thực tế mỗi bài vẽ, GV có thể gợi ý để HS tập thể hiện đặc điểm và các trạng thái vui, buồn của nhân vật.



Hình 3. Gợi ý các bước vẽ tranh chân dung

Hoạt động 3 : Thực hành

- Có thể tổ chức vẽ theo nhóm (quan sát và vẽ bạn trong nhóm).
- GV gợi ý cho HS vẽ theo trình tự đã hướng dẫn.

Hoạt động 4 : Nhận xét, đánh giá

- GV cùng HS chọn và treo một số tranh lên bảng. GV gợi ý HS nhận xét :
 - + Bố cục.
 - + Cách vẽ hình, các chi tiết và màu sắc.
- GV yêu cầu HS nêu cảm nghĩ của mình về một số bài vẽ chân dung.

Ví dụ :

Bức tranh đẹp hay chưa đẹp, người được vẽ trong tranh già hay trẻ ; nam hay nữ ; trạng thái vui hay buồn,...

- HS xếp loại bài vẽ theo ý thích.
- GV bổ sung cho ý kiến của HS, kết luận và khen ngợi những HS có bài vẽ đẹp.

Dặn dò

- Quan sát, nhận xét nét mặt con người khi vui, buồn, lúc tức giận,...
- Sưu tầm các loại vỏ hộp để chuẩn bị cho bài sau.